Sign In

BỘ CÔNG NGHIỆP
Số: 789/QĐ-VP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 1996

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt "quy chế đấu thầu khai thác phân chia sản phẩm đá quý"

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 74/CP ngày 01-11-1995 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 65/CP ngày 13-10-1995 của Chính phủ ban hành "Quy chế quản lý các hoạt động trong các lĩnh vực đá quý";

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Đá quý và Vàng Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt "Quy chế đấu thầu khai thác, phân chia sản phẩm đá quý" do Tổng công ty Đá quý và Vàng Việt Nam trình.

Điều 2. "Quy chế đấu thầu khai thác, phân chia sản phẩm đá quý" có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký quyết định này. Các quy định trước đây trái với Quy chế này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ chức năng, Cục trưởng các Cục quản lý Nhà nước chuyên ngành của Bộ Công nghiệp, Chủ tịch Uỷ ban Nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan của Trung ương và địa phương, Tổng giám đốc Tổng công ty Đá quý và Vàng Việt Nam có trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện Quy chế này.

Bộ trưởng

(Đã ký)

Đặng Vũ Chư

QUY CHẾ

Đấu thầu khai thác, phân chia sản phẩm đá quý

(Ban hành kèm theo Quyết định số 789/QĐ-VP ngày 19-3-1996 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp).

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này quy định nội dung và thể thức đấu thầu khai thác phân chia sản phẩm đá quý áp dụng cho tất cả các vùng mỏ đá quý được Chính phủ giao cho Tổng công ty Đá quý và Vàng Việt Nam quản lý và tổ chức khai thác, theo tinh thần Nghị định số 65/CP ngày 13 tháng 10 năm 1995 của Chính phủ.

Điều 2. Tổng công ty Đá quý và Vàng Việt Nam (sau đây gọi tắt là Tổng công ty) là tổ chức đấu thầu khai thác (bên mời thầu). Tham dự thầu là các tổ chức kinh tế, cá nhân Việt Nam có đủ điều kiện theo Quy chế này (bên dự thầu).

Điều 3. Đối tượng đấu thầu là các lô đất chứa đá quý nằm trong vùng mỏ Tổng công ty được phép tổ chức khai thác.

Diện tích các lô đất đấu thầu do Tổng công ty xác định và được Hội đồng đấu thầu công bố.

+ Mỗi đơn vị dự thầu có thể tham gia đấu thầu nhiều lô trong một phiên đất thầu.

Nếu đơn vị tham gia đấu thầu nhiều lô thì tiền đặt cọc phải nộp đủ cho số lô đó.

Điều 4. Hồ sơ mời thầu bao gồm các tài liệu sau:

1 - Thông báo mời thầu

2 - Hướng dẫn đấu thầu

3 - Mẫu đơn dự thầu

4 - Mẫu hợp đồng khai thác, phân chia sản phẩm đá quý

5 - Tài liệu giới thiệu tổng quan về kết quả của điều tra địa chất vùng mỏ của lô đất đấu thầu.

6 - Sơ đồ phân bố các lô đất đấu thầu.

Điều 5. Giá đặt thầu, giá trả thầu và giá trúng thầu.

1. Giá đặt thầu

Giá đặt thầu là mức giá tối thiểu được chào giá cho mỗi lô đất chứa đá quý, xác định theo một đơn giá thống nhất cho tất cả các lô trong mỗi khu mỏ và được công bố công khai trong thông báo mời thầu.

Đơn giá đặt thầu do Tổng công ty đề xuất và được Hội đồng đấu thầu công bố theo tinh thần Nghị định số 65/CP ngày 13-10-1995 của Chính phủ.

2. Giá trả thầu

Giá trả thầu là giá do các đơn vị dự thầu trả.

Giá trả thầu hợp lệ là giá trả bằng hoặc cao hơn giá đặt thầu.

3. Giá trúng thầu

Giá trúng thầu là giá trả thầu hợp lệ cao nhất.

4. Thời gian khai thác và hoàn trả đất đối với mỗi lô đấu thầu do Tổng công ty xác định và được Hội đồng đấu thầu thông báo trong hồ sơ mời thầu.

Điều 6. Điều kiện dự thầu:

Tất cả các tổ chức kinh tế, cá nhân Việt Nam (sau đây gọi là đơn vị) đều được quyền dự thầu khi có đủ các điều kiện sau:

1. Là pháp nhân hoặc thế nhân có đủ tư cách pháp lý,

2. Chấp nhận và tuân thủ Quy chế đấu thầu này,

3. Nộp lệ phí và tiền đặt cọc đấu thầu. Lệ phí đấu thầu không vượt quá 2 triệu đồng cho một lần đấu thầu. Tiền đặt cọc đấu thầu bằng 5% giá đặt thầu, nộp bằng tiền mặt, séc hoặc giấy bảo lãnh của một ngân hàng chuyên doanh hoặc gửi ở một tài khoản phong toả.

Lệ phí và tiền đặt cọc phải nộp đồng thời khi nộp hồ sơ dự thầu.

Điều 7. Hội đồng đấu thầu

Hội đồng đấu thầu do Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty ký quyết định thành lập riêng cho từng vùng mỏ đá quý, có thành phần gồm:

Đại diện Tổng công ty làm Chủ tịch Hội đồng;

Đại diện uỷ ban Nhân dân tỉnh có mỏ;

Đại diện Bộ Công nghiệp;

Đại diện Bộ Tài chính.